TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ JÚT** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HNGĐ-ST.
Ngày 20/7/2022
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Bào
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và bà Nguyễn Thị Thuận.
- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Chí Công – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.
- Đại diện VKSND huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 20/7/2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/3/2022 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/6/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 18/2012/QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thanh H, sinh năm 1977 - có mặt.
Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông.
- *Bị đơn:* Ông Phan Văn B, sinh năm 1970 - vắng mặt.
Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên lấy lời khai ngày 13/9/2019 và lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thanh H trình bày:

Bà Lê Thanh H và ông Phan Văn B tự nguyện chung sống với nhau và sau đó đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông ngày 23/3/1999. Quá trình chung sống bà H và ông B chung sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do cả ông B thường xuyên cờ bạc và nghiện ma túy, đến ngày 10/01/2017 ông B bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay và không có thông tin hay tung tích gì về ông B, bà H đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng không biết ông B đang ở đâu, bà H đã yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phan Văn B mất tích và được Tòa án giải quyết bằng quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2021/QĐST-VDS ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút. Xét thấy tình cảm vợ

chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông Phan Văn B

Về con chung: Bà H và ông B có với nhau được 02 con chung là Phan Thanh P, sinh ngày 05/7/2000 và Phan Thanh H, sinh ngày 10/8/2004. Hiện nay cháu P đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Hòa đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H khai không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy ý kiến của con chung, cháu Phan Thanh H trình bày: Do bố cháu H (ông Phan Văn B) bỏ nhà đi từ năm 2017 cho đến nay; từ khi bố bỏ đi cháu H được mẹ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nên cháu H có nguyện vọng được tiếp tục được sống chung với mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Quá trình thụ lý, hòa giải, xét xử, nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Việc bị đơn là ông Phan Văn B nhiều lần vắng mặt tại tòa án không có lý do và được Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tuyên bố một người đã mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2021/QĐST-VDS ngày 31/12/2021, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông Phan Văn B theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Luật hôn nhân gia đình và đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thanh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Lê Thanh H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết việc ly hôn với ông Phan Văn B, ông B là bị đơn trong vụ án có hộ khẩu thường trú tại Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật là *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*.

Căn cứ mở phiên tòa: Bị đơn là ông Phan Văn B vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thanh H và ông Phan Văn B tự nguyện chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông ngày 23/3/1999. Tuy nhiên từ năm ông B bỏ nhà đi biệt tích từ đó cho đến nay, gia đình cũng đã nhiều lần đi tìm nhưng không biết ông B đang ở đâu. Ngày 31/12/2021 Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã tuyên bố một người mất tích đối với ông Phan Văn B theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2021/QĐST-VDS. Xét thấy ông B đã bị Tòa án tuyên bố mất tích theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình "*Trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn*". Do đó yêu cầu ly hôn của bà H là hoàn toàn có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

- Về con chung: Xét cháu Phan Thanh H đang được bà H trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục từ nhỏ cho đến nay và cháu cũng có nguyện vọng tiếp tục được bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nên HĐXX xét thấy cần tiếp tục giao cháu Phan Thanh H cho bà H tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét. Ông B có quyền và nghĩa vụ thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được quyền cản trở theo quy định tại Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà H khai không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Bà Lê Thanh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp Hôn nhân gia đình không có giá ngạch theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn (bà Lê Thanh H).

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thanh H được ly hôn với ông Phan Văn B.

2. Về con chung: Giao con chung là Phan Thanh H, sinh ngày 10/8/2004 cho bà Lê Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Hòa đủ 18 tuổi. Bà H không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Bà Lê Thanh H phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003665 ngày 21 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận **:**
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nông Văn Bào